

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2018/HS-ST
Ngày 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Tài
2. Bà Nguyễn Ngọc Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2018/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2018/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

NDH, sinh năm 1979 tại Nghệ An; thường trú: X1, xã TV, huyện TC, tỉnh NA; chỗ ở: kdc TG, khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NĐK, sinh năm 1948 và bà NTC, sinh năm 1950, vợ NTT, sinh năm 1986, có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 18 tháng 8 năm 2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông PTH2, sinh năm 1985; thường trú: khu phố BPA, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2018 Lực lượng công an phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An và Công an phường Thuận Giao tuần tra theo quy định. Khi tổ tuần tra đến trước số nhà B1/1 khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện NDH đang đứng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng giấu bên trong túi áo bên trái phía trước và 11 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng giấu trong túi áo bên phải phía trước H đang mặc, lực lượng công

an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quá tang.

Tang vật thu giữ: 12 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng.

Kết luận giám định số 511/MT-PC54 ngày 21/8/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 12 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng là ma túy, có trọng lượng 0,7536 gam, loại hêrôin.

Quá trình điều tra H khai nhận số ma túy bị lực lượng công an thu giữ là do H mua của 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phường AP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/8/2018 với số tiền 1.200.000 đồng rồi cất giấu vào túi áo bên phải và bên trái phía trước để sử dụng. Trên đường về thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho H ở khu vực phường AP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương hiện chưa xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 257/CT-VKS-TA ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NDH về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo NDH mức hình phạt từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù; Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo NDH đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2018 trước số nhà B1/1 khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm

về ma túy Công an thị xã Thuận An và Công an phường Thuận Giao tuần tra thì phát hiện NDH đang đứng có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng giấu bên trong túi áo bên trái phía trước và 11 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng giấu trong túi áo bên phải phía trước H đang mặc có trọng lượng 0,7536 gam, loại hêrôin nhằm mục đích sử dụng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ đất nước, bị cáo có mẹ là NTC được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, có ông nội là NĐK được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định) đựng trong bì thư đã được niêm phong, ký hiệu số vụ 511/PC09 (là vật chứng thu giữ trong vụ án, cần tịch thu tiêu hủy).

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Hiên chưa xác định được lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo NDH phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo NDH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 18 tháng 8 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, ký hiệu số vụ 511/PC09.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2018).

3. Về án phí: Bị cáo NDH phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm